TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 40/2024/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị T**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp Đông Lợi, xã Đông Bình, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh **Bùi Quốc H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp Thuận Tiến A, xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Trần Thị T và anh Bùi Quốc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Bùi Quốc H thống nhất tiếp tục

giao 02 cháu tên Bùi Phú Q, sinh ngày 19/02/2011 và Bùi Hưng T, sinh ngày 29/5/2019 cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị T và anh Bùi Quốc H thống nhất anh H chưa cấp dưỡng.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị T và anh Bùi Quốc H thống nhất không yêu cầu.

2.4. Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị T và anh Bùi Quốc H thống nhất để chị T nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo Biên lai thu số 0012457 ngày 19/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, chị Trần Thị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND thị xã Bình Minh;*
- *UBND xã Đông Bình;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Toàn